

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 30 tháng 8 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ GIANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sùng Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Khuất Thị Thanh

Ông Nguyễn Sỹ Thực

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Khánh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2021/TLST-HS, ngày 11 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H ; tên gọi khác: Không; tại huyện Y, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn L, xã D, huyện Y, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Nguyễn Đình H - sinh năm: 1973 và bà: Nguyễn Thị B - sinh năm 1973; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Bị bắt tạm giữ ngày 16/6/2021, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh H; *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/6/2021, Nguyễn Đình H một mình điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu HONDA - Brand, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 23B1 - 127.18, một mình đi từ thôn T, xã N, thành phố H ra đến ngã tư phường N, thành phố H mua quần áo. Sau khi mua được quần áo, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H tiếp tục điều khiển xe mô tô đến khu vực chợ trung tâm thành phố H thuộc tổ 09, phường T, thành phố H để tìm mua ma túy (heroin) sử dụng. Đến nơi, H một người đàn ông (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đang đứng ở khu vực gần cổng chợ, Hương nghi là người nghiện ma túy nên đi đến gần hỏi “*chú có hàng bán không*”, người đàn ông hiểu ý H hỏi mua ma túy (heroin) nên trả lời “*có, một con bốn trăm nghìn đồng*” H đồng ý và lấy tiền trong túi quần đang mặc ra đưa cho người đàn ông đó số tiền là 400.000đồng (Bốn trăm nghìn đồng), người đó đưa lại cho H một gói bên ngoài được bọc giấy vệ sinh màu trắng, bên trong có một gói nhỏ được bọc bằng giấy màu trắng có chứa ma túy (heroin). Sau khi mua

được ma túy, H đi vào ngõ gần chợ, không có người qua lại để chia gói ma túy vừa mua được ra thành 02 (hai) gói nhỏ mục đích để dùng dần, H cất dấu một gói vào túi quần đang mặc bên phải, gói còn lại H cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi vào hiệu thuốc tân dược để mua 02 (hai) xi lanh bơm kim tiêm và 02 (hai) lọ nước dung dịch NOVOCAIN mục đích để sử dụng cùng ma túy (heroin) vừa mua được, khi quay xe đi về thì bị cơ quan Công an phát hiện, kiểm tra, bắt quả tang và đưa về trụ sở Công an Thành phố lập biên bản và thu giữ vật chứng liên quan.

Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 16/6/2021, kết quả Nguyễn Đình H có phản ứng dương tính với ma túy (heroine).

Tại Biên bản mở niêm phong, cân tịnh khối lượng hồi 14 giờ 30 phút ngày 16/6 / 2021 tại Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang xác định, hai gói mẫu vật ký hiệu A1 và mẫu chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột ký hiệu A2 thu giữ của Nguyễn Đình H có tổng khối lượng là 0,11g (*không thấy mười một gam*).

Tại Kết luận giám định số: 271/KL-PC09, ngày 20/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H, kết luận: Hai mẫu chất bột màu trắng ký hiệu A1, A2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 0,11g (*không thấy mười một gam*).

* Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang đã tiến hành thu giữ tài liệu, đồ vật sau:

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: CÔNG AN TỈNH H, CÔNG AN THÀNH PHỐ H. Kính gửi: “*Vở bao gói và phong bì niêm phong cũ*”. Mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.
- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi: CÔNG AN TỈNH H, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ...../PC09, Kính gửi: “*mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia.
- 02 (hai) xi lanh bơm kim tiêm loại 3ml/cc (*chưa sử dụng*); 02 (hai) ống dung dịch NOVOCAIN loại 2ml (*chưa sử dụng*).

Các vật chứng nêu trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Giang quản lý theo pháp luật

Trước Cơ quan điều tra bị can Nguyễn Đình H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Lời khai của bị can phù hợp với lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Biên bản sự việc; Biên bản mở niêm phong, cân tịnh khối lượng; Kết luận giám định, vật chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số: 32/CT-VKSTPHG ngày 11/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo H thừa nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,11g (*Không thấy mười một gam*) heroine mục đích để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang, phát biểu quan điểm cho rằng bị cáo H có đủ năng lực hành vi dân sự và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51

của Bộ luật hình sự. Sau phân xét hỏi và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Hình phạt: + Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H từ 13 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 16/6/2021).

+ Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5, Điều 249 BLHS.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử lý theo quy định.

- Án phí: Bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo nhận thấy việc làm của bị cáo đã vi phạm pháp luật, bị cáo bị xử lý là thỏa đáng. Bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình H tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà G đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận ngày 15/6/2021, Nguyễn Đình H đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,11g (*Không phải mười một gam*) ma túy loại heroine mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như kết luận của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là loại độc dược có tính gây nghiện cao nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy. Bị cáo H có đủ năng lực và hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, vì vậy việc xử lý bị cáo trước pháp luật là hoàn toàn thỏa đáng đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết định khung tăng nặng: Không có.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Đình H, hiện chưa xác định nhân thân, lai lịch. Xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Ngoài hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo Nguyễn Đình H, còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, căn cứ khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ. Ngày 08/7/2021, Công an thành phố H đã ra quyết định số 00759/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt cảnh cáo đối với Nguyễn Đình H.

[9] Xử lý vật chứng: + Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: CÔNG AN TỈNH H, CÔNG AN THÀNH PHỐ H. Kính gửi: “*Vô bao gói và phong bì niêm phong cũ*”. Mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi: CÔNG AN TỈNH H, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ...../PC09, Kính gửi: “*mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia.

- 02 (hai) xi lanh bơm kim tiêm loại 3ml/cc (*chưa sử dụng*); 02 (hai) ống dung dịch NOVOCAIN loại 2ml (*chưa sử dụng*).

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 khoản 1 Điều 47; Điều 38 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 135; 136; Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình H “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 16/6/2021).

* Về vật chứng: + Tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: CÔNG AN TỈNH H, CÔNG AN THÀNH PHỐ H. Kính gửi: “*Vô bao gói và phong bì niêm phong cũ*”. Mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong;

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi: CÔNG AN TỈNH H, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ...../PC09, Kính gửi: “mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia, 02 (hai) xi lanh bơm kim tiêm loại 3ml/cc (chưa sử dụng);

- 02 (hai) ống dung dịch NOVOCAIN loại 2ml (chưa sử dụng).

Các vật chứng nêu trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H quản lý theo pháp luật.

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo Nguyễn Đình H có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSNDTPHG, tỉnh Hà Giang;
- Công an TPHG, tỉnh H Giang;
- CQTHA Hình sự CATP HG;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh HG;
- THA DS TP.
- Lưu HS - BP.
- Sở Tư Pháp.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sùng Thị Mai

